

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2024/HS-ST
Ngày 17/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Điều, bà Nguyễn Thị Thiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024 tại điểm cầu Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 149/2024/TLST-HS ngày 22/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2024/QĐXXST-HS ngày 30/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Văn Tr**, sinh năm **2000**; Nơi đăng ký HKTT: Xóm Đà Hoạch, xã Khâm Thành, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở: thôn Đồng Dầu, xã Dục Tú, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Giang, sinh năm 1972 và con bà Nông Thị Vọng (đã chết); gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 19/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội ra Quyết định số 33 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 12 tháng đối với Tr. Tr chấp hành xong Quyết định ngày 05/7/2023.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

* Người bào chữa của bị cáo: Bà Phan Thị Thu Hương- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

** Người tham gia tố tụng khác:*

1. Cán bộ Tin học Tòa án nhân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (có mặt).
2. Cán bộ Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 05/6/2024, Nông Văn Trũ Lương Minh Vũ, sinh năm 1999 ở xóm Đà Bút, xã Phong Nậm, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (là bạn của Tr) đi đến Khu công nghiệp Yên Phong chơi, Vũ đồng ý. Sau đó, Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS: 34L1-024.78 của Vũ để chở Vũ đi đến thôn Đại Chu, xã Long Châu, huyện Yên Phong. Tại đây, Tr gặp một người thanh niên không quen biết đang đi bộ. Do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng nên Tr dừng xe lại, dựng xe rồi đi bộ khoảng 5 mét đến gặp người thanh niên này và hỏi: “Anh có ma túy Heroine không, bán cho em 100.000 đồng”. Người thanh niên đồng ý. Sau đó, Tr đưa cho người này 01 tờ tiền Polime mệnh giá 100.000 đồng. Người này nhận tiền và đưa lại cho Tr 01 gói ma túy Heroine, Tr cầm gói ma túy ở tại lòng bàn tay trái rồi đi bộ quay lại chỗ dựng xe mô tô và chở Vũ đi chơi. Khi Tr và Vũ đi đến đường rẽ vào gầm cầu chui Khu công nghiệp Yên Phong thuộc địa phận thôn Đại Chu, xã Long Châu thì bị tổ tuần tra của Công an huyện Yên Phong kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ của Tr 01 gói ma túy Heroine.

Tại Kết luận giám định số 1389/KL- KTHS ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“Chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,1265 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Heroine”.

Tại Bản Cáo trạng số 147/CT-VKSYP ngày 21/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố bị cáo Nông Văn Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo Tr khai: Số ma túy Heroine do Công an thu giữ là ma túy do Tr mua của một người thanh niên không quen biết vào ngày 05/6/2024 với giá 100.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố bị cáo là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội; sau khi đưa ra các chứng cứ, phân tích tính chất, mức

độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nông Văn Tr từ 18 tháng tù đến 22 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/6/2024.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy còn lại sau giám định trong phong bì thư niêm phong và 01 que thử nước tiểu trong phong bì thư niêm phong.

Lưu trong hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD có nội dung ghi âm khi hỏi cung bị cáo.

Người bào chữa của bị cáo trình bày: Hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ, bị cáo phạm tội là lần đầu và đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nhận ra sai lầm của mình; bị cáo ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về địa phương để trở thành công dân tốt cũng như miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí cho bị cáo.

Sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu luận tội, bị cáo và Người bào chữa của bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/6/2024 tại đường rẽ vào gầm cầu chui Khu công nghiệp Yên Phong thuộc địa phận thôn Đại Chu, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Nông Văn Tr có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 0,1265 gam; loại ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, Hội đồng

xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nông Văn Tr đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong xã hội, gây tác hại cho sức khỏe người sử dụng, nhân cách con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác. Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án nhưng có 01 tiền sự. Ngày 19/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo. Ngày 05/7/2023, bị cáo chấp hành xong Quyết định. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là những tình tiết Hội đồng xét xử cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích kiếm lời bất chính, bị cáo là lao động tự do, nghề nghiệp không ổn định và không có tài sản riêng, sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và 01 que thử nước tiểu không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Một (01) đĩa DVD có nội dung ghi âm khi hỏi cung bị cáo là tài liệu quan trọng nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Liên quan trong vụ án có người thanh niên đã bán ma túy Heroine cho bị cáo nhưng bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với anh Lương Minh Vũ là người đi xe mô tô cùng Tr nhưng Vũ không biết Tr đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã kiểm tra nước tiểu đối với Vũ, kết quả âm tính với chất ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với Vũ là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, BKS: 34L1-024.78 qua điều tra chứng minh được là xe của anh Vũ nên ngày 26/6/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho Vũ là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Bị cáo ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nông Văn Tr 17 (Mười bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 05/6/2024.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nông Văn Tr 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật ma túy còn lại sau giám định trong phong bì thư niêm phong và 01 que thử nước tiểu trong phong bì thư niêm phong (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/8/2024)

Lưu trong hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD có nội dung ghi âm khi hỏi cung bị cáo.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Yên Phong;
- Công an huyện Yên Phong;
- Chi cục THADS huyện Yên Phong;
- Những người TGTT;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Huệ

